Nhiều địa phương chủ động triển khai các mô hình và công cụ thúc đẩy ĐMST

Theo Bộ KH&CN, lĩnh vực đổi mới sáng tạo đang được triển khai đồng bộ trên cả ba phương diện: thể chế, hợp tác quốc tế và hợp tác với viện, trường và công tác điều hành, giám sát. Nhiều địa phương chủ động triển khai các mô hình và công cụ thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Theo Bộ KH&CN, trong tháng 2/2026, công tác quản lý nhà nước (QLNN) về KH&CN tiếp tục được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hoàn thiện thể chế phục vụ phát triển các công nghệ chiến lược, đã góp phần chuẩn hóa công cụ triển khai và định hướng tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ ưu tiên.

Hoạt động hợp tác quốc tế trong tài trợ nghiên cứu và triển khai các dự án KH&CN tiếp tục được tăng cường, góp phần mở rộng kết nối, trao đổi kinh nghiệm quản lý quỹ và thúc đẩy các cơ chế đồng tài trợ, qua đó từng bước nâng cao hiệu quả huy động nguồn lực cho nghiên cứu và đổi mới sáng tạo (ĐMST).

Công tác kiện toàn hệ thống thông tin và thống kê khoa học tiếp tục được đẩy mạnh thông qua việc hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá và nâng cấp hệ thống dữ liệu, tạo nền tảng quan trọng cho công tác chỉ đạo, điều hành và giám sát hoạt động KH&CN trong thời gian tới.

Lĩnh vực đổi mới sáng tạo được triển khai đồng bộ

Theo Bộ KH&CN, lĩnh vực ĐMST đang được triển khai đồng bộ trên cả ba phương diện:

Thứ nhất, hoàn thiện thể chế, mở rộng hợp tác và tăng cường công cụ điều hành. Việc tổ chức triển khai các nghị định về thương mại hóa kết quả nghiên cứu, đầu tư mạo hiểm và ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi Luật Chuyển giao công nghệ đã góp phần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển hoạt động ĐMST và khởi nghiệp.

Thứ hai, hợp tác quốc tế và hợp tác với viện, trường tiếp tục được đẩy mạnh, tập trung vào các lĩnh vực có tiềm năng ứng dụng và thương mại hóa, góp phần mở rộng kết nối hệ sinh thái ĐMST và huy động thêm nguồn lực, kinh nghiệm quốc tế.

Đồng thời, nhiều địa phương chủ động triển khai các mô hình và công cụ thúc đẩy ĐMST, thể hiện sự lan tỏa của chính sách từ trung ương xuống cơ sở.

Thứ ba, công tác điều hành, giám sát và đánh giá tiếp tục được tăng cường thông qua việc xây dựng các nền tảng số và bộ chỉ tiêu đánh giá theo hướng tiếp cận kết quả và tác động, qua đó nâng cao hiệu lực QLNN và tạo nền tảng cho triển khai hiệu quả các nhiệm vụ ĐMST trong thời gian tới.

Theo số liệu tổng hợp, một số địa phương chủ động triển khai các mô hình và công cụ thúc đẩy ĐMST:

- Tỉnh Điện Biên thành lập Trung tâm ĐMST tỉnh vào ngày 15/1/2026.





- TP. Cần Thơ ban hành Đề án xây dựng Trung tâm Khởi nghiệp và ĐMST mang tầm khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trên cơ sở kiện toàn mô hình hiện có.



TP Cần Thơ vinh danh các dự án khởi nghiệp sáng tạo tiêu biểu của học sinh, sinh viên TP Cần Thơ năm 2025.

- Tỉnh Đồng Tháp xây dựng Kế hoạch nâng cao Chỉ số ĐMST (PII) năm 2026 và các năm tiếp theo.

- TP. Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh, TP. Đà Nẵng, tỉnh Bắc Ninh đang nghiên cứu, xây dựng đề án thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm tại địa phương.

Dịch vụ công trực tuyến tăng trưởng tích cực

Theo đánh giá của Bộ KH&CN, dịch vụ công trực tuyến tiếp tục ghi nhận xu hướng tăng trưởng tích cực, thể hiện qua tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình tăng so với cùng kỳ.

Tuy nhiên, vẫn còn sự chênh lệch đáng kể giữa các cấp, đặc biệt giữa khối bộ và khối địa phương, cần tiếp tục đẩy mạnh hỗ trợ, hướng dẫn nhằm nâng cao mức độ triển khai đồng đều trên phạm vi cả nước.



Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) tiếp tục được mở rộng với hơn 90 bộ, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp (DN) đã kết nối; 30 cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin đang cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu. Từ 15/1/2026 đến 14/2/2026, số giao dịch phát sinh đạt 92,7 triệu giao dịch, trung bình khoảng 3,6 triệu giao dịch mỗi ngày.

Đến tháng 2/2026, đã cấp 27,31 triệu chứng thư chữ ký số, tương ứng 39,48% dân số trưởng thành (69,2 triệu người trong độ tuổi 15-65).

Công tác vận hành hệ thống kiểm tra trạng thái chứng thư chữ ký số mang lại nguồn thu cho ngân sách nhà nước, với số phí thu lũy kế từ đầu năm đạt khoảng 40,5 tỷ đồng, trong đó khoảng 6,2 tỷ đồng đã nộp ngân sách.

Đạt 20,13 triệu thuê bao 5G

Lĩnh vực viễn thông ghi nhận tốc độ băng rộng di động của Việt Nam tháng 1/2026 đạt 174,98 Mbps, xếp hạng của Việt Nam là 15/103 quốc gia (Số liệu thống kê kỳ hiện tại từ tháng 11/2025-1/2026).

Tốc độ băng rộng cố định của Việt Nam, số liệu thống kê kỳ hiện tại từ tháng 11/2025 - 01/2026) là 284,99 Mbps xếp hạng của Việt Nam 10/152.

Số thuê bao truy nhập Internet băng rộng di động đạt 110,29 triệu thuê bao, trong đó, số thuê bao 5G đạt 20,13 triệu thuê bao. Số thuê bao truy nhập Internet băng rộng cố định đạt 25,36 triệu thuê bao. Số thuê bao băng rộng di động/100 dân là 107,8 TB/100 dân.



Tài nguyên Internet tiếp tục tăng trưởng ổn định với 684.442 tên miền ".vn", tăng 9,13% so với cùng kỳ; tỷ lệ sử dụng IPv6 đạt 65%, đứng thứ 7 toàn cầu. Hạ tầng trung chuyển Internet quốc gia (VNIX) duy trì lưu lượng lớn, đạt 1.427 triệu GB dữ liệu và tổng băng thông kết nối 483 Gbps.

Hoạt động truyền hình hội nghị phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước đạt 33 phiên họp, tăng 2,2 lần so với cùng kỳ năm trước.

Công ty TNHH Starlink Services Việt Nam đã được Bộ KH&CN cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (VTĐ) cho gồm 4 trạm gateway và tối đa 600.000 thiết bị đầu cuối tại Việt Nam, tạo cơ sở pháp lý để DN triển khai hệ thống thông tin vệ tinh theo quy định của pháp luật Việt Nam.



Bộ KH&CN trao giấy phép cho Công ty TNHH Starlink Services Việt Nam tại Hoa Kỳ

Cụ thể, 4 trạm gateway đặt tại 4 địa điểm: Phường Liên Chiểu 2, TP. Đà Nẵng (trạm Gateway mặt đất Starlink Đà Nẵng); xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ (trạm Gateway mặt đất Starlink Phú Thọ); phường Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh (trạm Gateway mặt đất Starlink TPHCM 1; và phường Tân Thuận, TP. Hồ Chí Minh (trạm Gateway mặt đất Starlink TP. HCM 2).

Doanh thu bưu chính tăng 30% so với cùng kỳ

Lĩnh vực bưu chính ghi nhận sản lượng bưu chính tháng 2/2026 tăng so với cùng kỳ, trong đó bưu gửi khẩn, mật tăng mạnh, phản ánh nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính chuyên dùng gia tăng và năng lực phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành tiếp tục được nâng cao.

Doanh thu dịch vụ bưu chính tháng 2/2026 ước đạt 6.600 tỷ đồng, giảm 20% so với tháng 1/2026 và tăng 30% so với tháng 2/2025.

Sản lượng bưu gửi ước đạt 400 triệu bưu, giảm 18% so với tháng 1/2026, tăng trên 35% so với tháng 2/2025 do DN bưu chính nghỉ dịp Tết Nguyên đán.

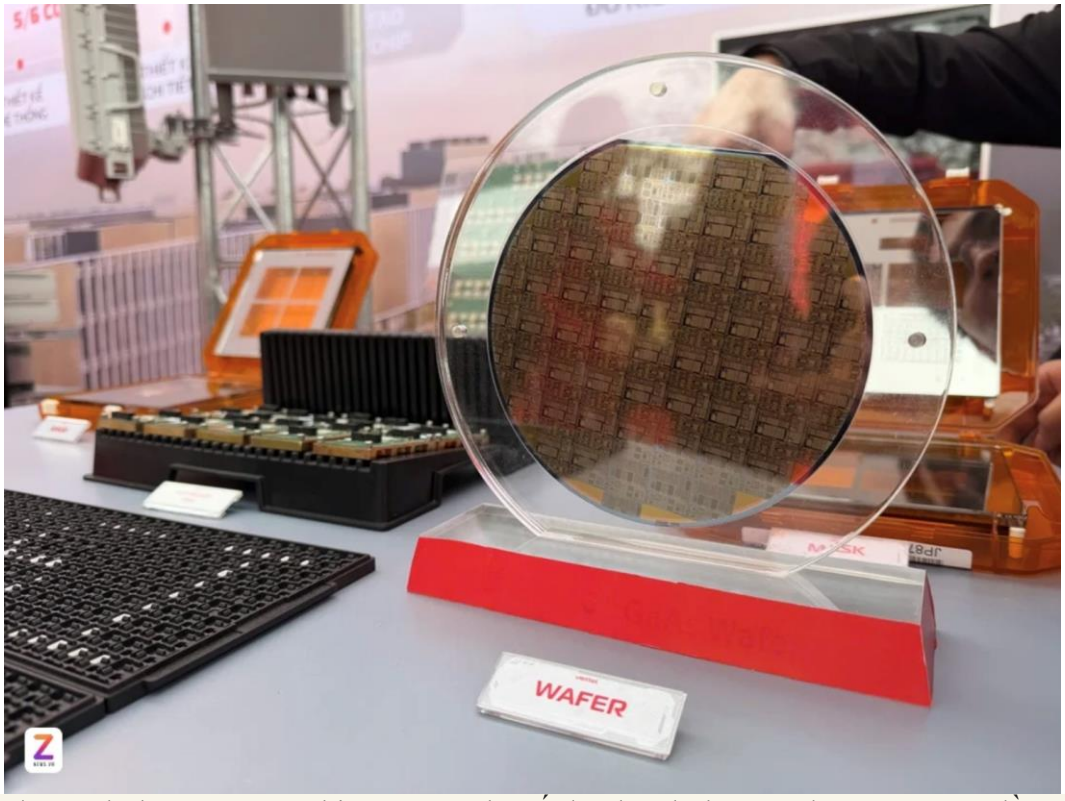


Chào đón Xuân Bính Ngọ 2026, bộ tem "Tết Bính Ngọ" và đồng xu "Nhật Mã Phi Vân" đã được phát hành.

Doanh thu lĩnh vực công nghiệp công nghệ số tăng 44%

Theo đánh giá của Bộ KH&CN, đến tháng 2/2026, ngành công nghệ số tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, đóng góp ngày càng rõ nét vào tăng trưởng kinh tế, xuất khẩu và ngân sách nhà nước. Quy mô DN và hạ tầng phát triển ngành tiếp tục được mở rộng, tạo nền tảng ổn định cho phát triển công nghiệp công nghệ số.

Việc thực hiện Chiến lược phát triển ngành công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2050 (theo Quyết định số 1018/QĐ-TTg ngày 21/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ) đã thể hiện rõ quyết tâm xây dựng hệ sinh thái bán dẫn quốc gia và từng bước nâng cao năng lực tham gia chuỗi giá trị công nghệ cao của Việt Nam trong thời gian tới.



Trong tháng 2/2026, lĩnh vực công nghiệp công nghệ số đạt doanh thu ước đạt 493.112 tỷ đồng, tăng 44% so với cùng kỳ năm 2025. Lợi nhuận ước đạt 35.239 tỷ đồng, tăng 49% so với cùng kỳ năm trước.

Lĩnh vực đóng góp vào GDP ước đạt 101.094 tỷ đồng; Kim ngạch xuất khẩu phần cứng, điện tử ước đạt 16.072 triệu USD, tăng 41 % so với cùng kỳ năm trước; Nộp ngân sách ước đạt 6.535 tỷ đồng, tăng 34% so với cùng kỳ năm 2025.

Hiện có khoảng 80.052 DN công nghệ số đang hoạt động. Trên cả nước có 8 khu CNTT tập trung được thành lập, mở rộng và công nhận theo quy định của pháp luật.

Lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng triển khai theo chiều sâu
Công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tiếp tục được triển khai ổn định và có chiều sâu.

Lính vực đã thẩm định 63 dự thảo tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) do các Bộ, ngành biên soạn; công bố 2 TCVN; Cấp mới 20 chứng chỉ công nhận cho các tổ chức đánh giá sự phù hợp và các tổ chức khác.
Bên cạnh đó, công tác hoàn thiện thể chế được đẩy mạnh thông qua xây dựng văn bản hướng dẫn và tổng kết thi hành Luật Đo lường, tạo cơ sở thực tiễn cho việc rà soát, sửa đổi chính sách trong thời gian tới.

Hoạt động quản lý mã số, mã vạch ghi nhận mức tăng trưởng tích cực, với số lượng cấp mới và số sản phẩm được định danh tăng mạnh so với tháng trước, phản ánh nhu cầu ngày càng cao của DN trong truy xuất nguồn gốc, quản lý chuỗi cung ứng và hội nhập thị trường.



Từ 15/1/2026 đến 10/2/2026, 506 mã số, mã vạch đã được cấp cho các tổ chức, cá nhân, tăng 24% so với tháng trước và số loại sản phẩm được định danh đạt 21.209 sản phẩm, nâng tổng số loại sản phẩm được định danh lên 1.976.660 loại sản phẩm.

Đơn sở hữu công nghiệp tăng mạnh

Khối lượng đơn sở hữu công nghiệp (SHCN) tiếp nhận, xử lý và cấp văn bằng bảo hộ tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2025, cho thấy năng lực xử lý hồ sơ tiếp tục được cải thiện, góp phần thúc đẩy hoạt động đăng ký bảo hộ và khai thác tài sản trí tuệ trong DN.

Tháng 2/2026, Cục Sở hữu trí tuệ (SHTT) tiếp nhận được 13.315 đơn SHCN (tăng 61,4% so với cùng kỳ của năm 2025); xử lý được 16.757 đơn (tăng 123,0% so với cùng kỳ của năm 2025) và cấp 6.451 văn bằng bảo hộ SHCN (tăng 84,9% so với cùng kỳ năm 2025).

Từ 15/01/2026 đến 14/02/2026, Viện SHTT Quốc gia đã tiếp nhận và xử lý 101 hồ sơ giám định các loại theo yêu cầu/trưng cầu của các tổ chức, cá nhân, trong đó có 12 hồ sơ trưng cầu giám định của các cơ quan thực thi quyền SHTT (quản lý thị trường, hải quan, công an...) và 89 hồ sơ yêu cầu giám định của các DN, tổ chức, cá nhân khác (tăng 55% so với cùng kỳ năm 2025)./.

Nguồn: Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam